TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH AN** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2023/QĐST-HNGĐ	*Thạch An, ngày 10 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự - Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 14/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2023. Giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị L - Sinh năm 1989

Địa chỉ: Bản C, xã N, Huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn B- Sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn V, xã L, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 211, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58 và Điều 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2023.

Áp dụng Điều 147 - Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hoàng Thị L- Sinh năm 1989

Địa chỉ: Bản C, xã N, Huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Anh Hoàng Văn B- Sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn V, xã L, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị L và anh Hoàng Văn B được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Hoàng Thị L và anh Hoàng Văn B có 01 con chung.

Cháu Hoàng Mạnh Q, sinh ngày 19/6/ 2012

Sau khi ly hôn chị Hoàng Thị L được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Anh Hoàng Văn B không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cùng chị Hoàng Thị L.

Sau khi ly hôn anh Hoàng Văn B có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con không ai được ngăn cản anh Biên thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Hoàng Thị L và anh Hoàng Văn B. Không có. Nên không đặt vấn đề xem xét.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm cho việc ly hôn là 75.000, đ *(Bảy mươi năm nghìn đồng)*. Sung công quỹ Nhà nước.

Anh Hoàng Văn B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm cho việc ly hôn là 75.000, đ *(Bảy mươi năm nghìn đồng)*. Sung công Quỹ Nhà nước.

Chị Hoàng Thị L tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm cho việc ly hôn là 150.000,đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Sung công quỹ Nhà nước.

Xác nhận chị Hoàng Thị L đã nộp 300.000, đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm tại biên lai số: 0001025 ngày 21/3/ 2023. Của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Cao Bằng. Chị Hoàng Thị L được hoàn trả lại 150.000,đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các bên đương sự;
- VKS huyện;
- UBND xã N, huyện H
- THAD sự;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nông Văn Cường